

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN LÝ SƠN**

Số 25/UBND- UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Lý Sơn, ngày 01 tháng 6 năm 2023

BÁO CÁO

Tình hình quản lý, sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung trên địa bàn huyện Lý Sơn

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Kế hoạch số 1301/KH-UBND ngày 06/4/2023 về làm việc với UBND các huyện, thị xã, thành phố để bàn giải pháp khắc phục tồn tại, vướng mắc các công trình nước sinh hoạt nông thôn, UBND huyện Lý Sơn báo cáo tình hình thực hiện như sau:

I. HIỆN TRẠNG CẤP NUỐC TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN

1. Hiện trạng công trình cấp nước tính đến 31/12/2022

Tổng số công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn tập trung trên địa bàn huyện Lý Sơn hiện Đội Quản lý Trật tự xây dựng Đô thị và môi trường huyện đang quản lý là: Công trình hệ thống cấp nước sinh hoạt trung tâm huyện và Công trình Nhà máy lọc nước biển thành nước ngọt An Bình.

+ Về hệ thống cấp nước sinh hoạt Trung tâm huyện Lý Sơn: Năm 2013, Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng công trình Hệ thống cấp thoát nước sinh hoạt trung tâm huyện Lý Sơn theo Quyết định số 1542/QĐ-UBND ngày 25/10/2013. Khởi công tháng 7 năm 2014, hoàn thành tháng 7 năm 2018, do UBND huyện làm chủ đầu tư, tổng mức đầu tư 28.980.457.000đ với công suất thiết kế: 1.000 m³/ngày đêm (Giai đoạn 1: với tổng mức đầu tư là 20.119 triệu đồng (theo giá trị quyết toán) trong đó, ngân sách Trung ương là 17.926 triệu đồng, ngân sách tỉnh là 2.194 triệu đồng; Giai đoạn 2: Khởi công tháng 5 năm 2016, hoàn thành tháng 8 năm 2018, do UBND huyện làm chủ đầu tư, với tổng mức đầu tư là 8.861 triệu đồng (theo giá trị quyết toán) trong đó, ngân sách tỉnh là 150 triệu đồng, ngân sách huyện là 8.711 triệu đồng (từ nguồn hỗ trợ của Tập đoàn Công nghiệp than - khoán sản Việt Nam). Hiện trạng cấp nước: Theo thiết kế, công suất sau khi hoàn thành dự án sẽ cung cấp cho khoảng 1.700 khách hàng, tuy nhiên số khách hàng trung bình hằng tháng dao động trong khoảng 570 khách hàng. Sản lượng nước sản xuất bình quân hàng tháng (tổng số nước cấp đi tại nhà máy ra mạng lưới đường ống): 5.761 m³/tháng.

+ Nhà máy lọc nước biển thành nước ngọt An Bình: được đầu tư xây dựng năm 2012, do Công ty TNHH Công nghiệp nặng DOOSAN quan tâm tài trợ, với tổng mức đầu tư: 20,8 tỷ đồng, công suất thiết kế: 200m³/ngày đêm. Về hiện trạng cấp nước: Hiện tại Nhà máy lọc nước An Bình cung cấp nước đến 100% hộ gia đình trên địa bàn An Bình: 98 nhà (133 hộ dân, nhiều trường hợp 1 nhà có 2-3 hộ ở chung) và 7 cơ quan, đơn vị. Tuy nhiên, do nguồn điện được cung cấp từ Nhà máy điện An Bình chỉ đảm bảo cung cấp 4 giờ/ngày đêm nên Nhà máy lọc nước biển

thành nước ngọt An Bình chỉ hoạt động ở công suất đạt khoảng 47% so với công suất thiết kế, vì thế lượng nước sản xuất chưa đủ để phục vụ nhân dân.

Về hoạt động của cả 02 công trình này là kém bền vững.

* Nguyên Nhân:

- Nhà máy lọc nước tại An Bình do nguồn điện chỉ đảm bảo cung cấp 4 giờ/ngày/đêm, hoạt động 47% so với công suất thiết kế nên lượng nước sản xuất chưa đủ để phục vụ nhân dân; mặt khác nhà máy nước do nguồn nước mặn nên trang thiết bị máy móc nhanh hư hỏng, xuống cấp, hằng năm cần phải duy tu bão dưỡng với nguồn kinh phí cao, khoảng từ 200 đến 300 triệu đồng, có khi lên đến 700 đến 800 triệu đồng, vì phụ tùng, thiết bị tay thế phải nhập từ nước ngoài nên giá thành cao.

- Hệ thống cấp nước sinh hoạt trung tâm huyện: Do nhu cầu sử dụng nước và lượng khách hàng ít nên sản lượng nước sản xuất thực tế chỉ bằng 26,67% công suất thiết kế (Công suất sản xuất nước bình quân hàng tháng theo thiết kế: 30.000 m³/tháng); Sản lượng nước thực tế sản xuất bình quân hàng tháng: 5.761 m³/tháng. Bên cạnh đó, theo thiết kế Hệ thống được cung cấp nước đầu vào từ 07 giếng khoan. Tuy nhiên, có 02 giếng bị nhiễm mặn (giếng số 4 và giếng số 7) và tạm dừng sử dụng 02 giếng (giếng số 5 và số 6) từ tháng 11/2020 do sau bão số 9 năm 2020 đã bị hư hỏng đường dây nguồn cấp điện cho tủ điện tại giếng, tuy nhiên chưa có kính phí để sửa chữa, khắc phục, do đó dẫn đến nguồn thu không đủ chi hoạt động, nên hàng năm phải sử dụng nguồn ngân sách để bù lỗ (Kinh phí cấp bù lỗ mỗi năm khoảng trên 400 triệu đồng).

2. Công trình đề nghị sửa chữa, nâng cấp:

Đề nghị nâng cấp mở rộng Nhà máy nước Trung tâm huyện Lý Sơn; sửa chữa khắc phục hư, hỏng các trang thiết bị tại Nhà máy lọc nước biển thành nước ngọt An Bình.

3. Công trình đã thanh lý, đề nghị thành lý: không.

4. Công trình đề nghị xây mới: không.

II. KẾT QUẢ 05 NĂM (2019 -2021) THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH 397/QĐ

- UBND ngày 26/3/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh.

1. Thành lập tổ chức quản lý, khai thác, duy tu bảo dưỡng công trình

- Hệ thống cung cấp nước sinh hoạt trung tâm huyện: UBND huyện Lý Sơn đã ban hành Quyết định số 242/QĐ - UBND ngày 28/2/2019 của UBND huyện Lý Sơn về việc phê duyệt Phương án Quản lý, vận hành Hệ thống cung cấp nước sạch trên địa bàn huyện, quy định bộ máy tổ chức của quản lý, khai thác, duy tu, bảo dưỡng Hệ thống cung cấp nước sinh hoạt trung tâm huyện gồm 02 nhân viên quản lý và 04 nhân viên vận hành

- Nhà máy lọc nước biển thành nước ngọt An Bình: Căn cứ Quyết định số 2095/QĐ- UBND ngày 26/11/2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi, về việc phê duyệt phương án quản lý, vận hành, khai thác Nhà máy lọc nước biển thành nước ngọt An Bình, huyện Lý Sơn giai đoạn 2018 - 2020; Quyết định số 1540/ QĐ - UBND ngày

28/2/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi, về việc điều chỉnh một số nội dung Phương án quản lý, vận hành, khai thác Nhà máy lọc nước biển An Bình huyện Lý Sơn giai đoạn 2018 -2020. Quy định bộ máy tổ chức của quản lý, khai thác, duy tu, bảo dưỡng Nhà máy lọc nước biển thành nước ngọt An Bình gồm 02 nhân viên kỹ thuật, 01 kế toán (kiêm công tác bảo vệ).

2. Kinh phí quản lý, khai thác và duy tu bảo dưỡng công trình (đối với công trình có thu tiền sử dụng nước).

a. Số công trình đã xây dựng phương án giá và giá tiêu thụ nước sạch 01 công trình (Nhà máy nước Trung tâm huyện), cụ thể:

**. Công trình Hệ thống cấp nước sinh hoạt trung tâm huyện:*

- Năm 2019:

+ Nguồn thu tiền nước: 223.272.914 đồng

+ Nguồn ngân sách huyện hỗ trợ: 286.096.865 đồng

+ Chi chế độ trả công cho người làm công tác quản lý, vận hành, duy tu, bảo dưỡng công trình: 509.369.779 đồng.

- Năm 2020:

+ Nguồn thu tiền nước: 360.031.527 đồng

+ Nguồn ngân sách huyện hỗ trợ: 418.633.000 đồng

+ Chi chế độ trả công cho người làm công tác quản lý, vận hành, duy tu, bảo dưỡng công trình: 778.664.527 đồng.

- Năm 2021:

+ Nguồn thu tiền nước: 358.293.000 đồng

+ Nguồn ngân sách huyện hỗ trợ: 371.367.000 đồng

+ Chi chế độ trả công cho người làm công tác quản lý, vận hành, duy tu, bảo dưỡng công trình: 729.660.000 đồng.

- Năm 2022:

+ Nguồn thu tiền nước: 325.990.000 đồng.

+ Nguồn ngân sách huyện hỗ trợ: 394.570.000 đồng.

Chi chế độ trả công cho người làm công tác quản lý, vận hành, duy tu, bảo dưỡng công trình: 720.560.000 đồng.

** Công trình Nhà máy lọc nước biển thành nước ngọt An Bình*

- Năm 2019: 1.491.139.233 đồng

+ Chi quản lý, vận hành công trình (Chi phí quản lý, vận hành công trình, tiền điện, tiền vật tư xử lý...): 1.473.043.233 đồng

+ Duy tu bão dưỡng sửa chữa thường xuyên: 18.096.000 đồng

- Năm 2020:

- + Nguồn thu tiền nước 0 đồng
- + Nguồn ngân sách huyện hỗ trợ: 201.553.068 đồng
- + Chi chế độ trả công cho người làm công tác quản lý, vận hành, duy tu bảo dưỡng công trình: 201.553.068 đồng
- Năm 2021:
 - + Nguồn thu tiền nước: 15.920.583 đồng (nộp về ngân sách huyện)
 - + Nguồn ngân sách huyện hỗ trợ: 321.600.000 đồng
 - + Chi chế độ trả công cho người làm công tác quản lý, vận hành, duy tu bảo dưỡng công trình: 321.600.000 đồng
- + Năm 2022:
 - + Nguồn thu tiền nước: 9.795.235 đồng (nộp về ngân sách huyện)
 - + Nguồn ngân sách huyện hỗ trợ: 730.182.960 đồng
 - + Chi chế độ trả công cho người làm công tác quản lý, vận hành, duy tu bảo dưỡng công trình: 730.182.960 đồng (Trong đó bảo dưỡng, sửa chữa công trình: 445.191.000 đồng)
- b) Kinh phí quản lý, khai thác và duy tu bảo dưỡng công trình
 - * *Công trình Hệ thống cấp nước sinh hoạt trung tâm huyện:*
 - Năm 2019: 509.369.779 đồng
 - + Chi quản lý, vận hành công trình (Chi phí quản lý, vận hành công trình, tiền điện, tiền vật tư xử lý...): 502.419.779 đồng
 - + Duy tu bão dưỡng sửa chữa thường xuyên: 6.950.000 đồng
 - + Duy tu bão dưỡng sửa chữa thường xuyên: 65.474.700 đồng
 - * *Công trình Nhà máy lọc nước biến thành nước ngọt An Bình*
 - Năm 2020: 201.553.068 đồng
 - + Chi quản lý vận hành công trình (Chi phí quản lý, vận hành công trình, tiền điện, tiền vật tư xử lý...): 188.553.068 đồng
 - + Duy tu bão dưỡng sửa chữa thường xuyên: 13.000.000 đồng
 - Năm 2021: 321.600.000 đồng
 - + Chi quản lý, vận hành công trình (Chi phí quản lý, vận hành công trình tiền điện, tiền vật tư xử lý ...): 303.000.000 đồng
 - + Duy tu bão dưỡng, sửa chữa thường xuyên: 18.600.000 đồng
 - c). Tổng số ngân sách huyện hỗ trợ hàng năm thực hiện quản lý khai thác và duy tu bảo dưỡng công trình:
 - * Nguồn ngân sách huyện hỗ trợ cho Công trình Hệ thống cấp nước sinh hoạt trung tâm huyện
 - Năm 2019: 286.096.865 đồng

- Năm 2020: 418.633.000 đồng
- Năm 2021: 371.367.000 đồng
- Năm 2022: 394.570.000 đồng

* Nguồn ngân sách huyện hỗ trợ cho công trình Nhà máy lọc nước biển thành nước ngọt An Bình

- Năm 2020: 201.553.068 đồng
- Năm 2021: 321.600.000 đồng.
- Năm 2022: 730.182.960 đồng.

III. ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ

1. Kính đề nghị UBND tỉnh hỗ trợ nguồn kinh phí duy tu bảo dưỡng một số hạng mục, thiết bị hư hỏng của hệ thống cung cấp nước sinh hoạt Trung tâm huyện để duy trì hoạt động bền vững cho công trình cấp nước sinh hoạt trên địa bàn huyện. Đầu tư mở rộng đường ống cung cấp nước cho Khu vực KDC số 4, 5 Thôn Đông An Vĩnh (Khu vực Bên Đèn); hỗ trợ kinh phí duy tu bảo dưỡng một số hạng mục, thiết bị hư hỏng tại nhà máy lọc nước biển thành nước ngọt An Bình.

2. Kính đề nghị UBND tỉnh, các Sở, ngành liên quan, quan tâm hướng dẫn phê duyệt phương án quản lý, vận hành, khai thác và giá nước sinh hoạt nhà máy lọc nước biển An Bình, huyện Lý Sơn để có cơ sở tiếp tục hỗ trợ cấp bù kinh phí. Vì hiện nay Quyết định số 2095/QĐ-UBND ngày 26/11/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt phương án quản lý, vận hành, khai thác nhà máy lọc nước biển xã An Bình, huyện Lý Sơn giai đoạn 2018-2020 đã hết hiệu lực.

3. Kính đề nghị đơn vị Điện lực Quảng Ngãi quan tâm, xem xét có hướng chỉ đạo cho Điện Lực Lý Sơn tăng thêm thời gian cung cấp điện cho nhà máy lọc nước An Bình (từ 04 giờ/ngày lên 08-10 giờ/ngày) để Nhà máy lọc nước sản xuất ra lượng nước ngọt tương đối nhằm phục vụ cho nhu cầu sinh hoạt cho nhân dân trong mùa nắng nóng.

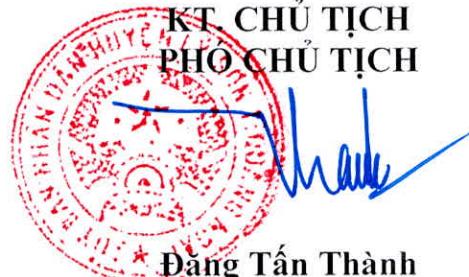
UBND huyện Lý Sơn Báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Ngãi. TN

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh;
- Chi Cục Thuỷ lợi tỉnh Quảng Ngãi;
- CT, các PCT.UBND huyện;
- Phòng KT&HTNT;
- Trung tâm dịch vụ nông nghiệp;
- VPH: C, PVP, CV;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đặng Tấn Thành

Phụ lục: 1
DANH MỤC CÔNG TRÌNH CẤP NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN LÝ SƠN
(Kèm theo Báo cáo số 25.3/BC- UBND ngày 01 tháng 6 năm 2023)

TT	Tên công trình	Địa điểm Xây dựng	Đơn vị Quản lý	Năm XD/H T	Công suất (m ³ /ngày, đêm)		Kinh phí (tr. đồng)		Hiện trạng Công trình				Số Quyết định, ngày tháng, năm, giao Công trình	Kê khai theo TT 54/2013/ TT - BTC	Ghi chú		
					Thiết kế	Thực tế	Nguyên giá	Giá trị Còn lại	Bền vững	Tương đối BV	Kém bv	Dùng Hoạt Động			Đã kê khai	Chưa Kê khai	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	
01	Hệ thống cấp nước sinh hoạt trung tâm huyện, Thôn Đông An Vĩnh Lý Sơn	Thôn Đông An Vĩnh	Đội Quản lý Trật tự xây dựng, đô thị và môi trường	2016/2018	1.000	700	29.430	24.475			X		242/QĐ-UBND ngày 28/2/2019 Của UBND huyện Lý Sơn		Đã kê khai		
02	Nhà máy lọc nước biển thành nước ngọt An Bình (Thôn Bắc An Bình	Thôn Bắc An Bình Lý Sơn	Đội Quản lý Trật tự xây dựng, đô thị và môi trường	2012/2012	200	33	20.828	5.552			X		974/QĐ-UBND ngày 12/7/201 Của UBND tỉnh Quảng ngãi		Đã kê khai		



Phụ lục: 2

DANH MỤC CÔNG TRÌNH ĐÃ SỬA CHỮA NÂNG CẤP
{Kèm theo Báo cáo số 257/BC — UBND ngày 04 tháng 06 năm 2023}

TT	Tên công trình	Địa điểm xb	Năm XD/HT	Năm CS,NC	Công suất (m ³ / ngày, đêm)	Nội dung đã sửa Chữa nâng cấp		Kinh phí sửa Chữa nâng cấp (tr. đồng)	Ghi chú
						Hiện tại	Sửa chữa Nâng cấp		
01	Hệ thống cấp nước sinh hoạt trung tâm huyện	Thôn đông An Vĩnh Lý Sơn	2016/2018	Không	1.000		có	449,935	Nâng cấp
02	Nhà nước lọc nước biển thành nước ngọt An Bình	Thôn Bắc An Bình, Lý Sơn	2012/2012	Không	200		có	445,191	Sửa chữa



Phụ lục 3
DANH MỤC CÔNG TRÌNH ĐỀ NGHỊ SỬA CHỮA NÂNG CẤP
{Kèm theo Báo cáo số 25/T/BC- UBND ngày 01 tháng 6 năm 2023}

Tên công trình	Địa điểm xb	Năm XD/HT	Công suất (m ³ / ngày, đêm)		Hiện trạng hư hỏng cần sửa	Kinh phí Sửa chữa, nâng cấp (tr. đồng)	Ghi chú
			Hiện tại	Đề nghị			
Hệ thống cấp nước sinh hoạt trung tâm huyện	Thôn Đông An Vĩnh, Lý Sơn	2016/2018	1.000		có	2.000	
Nhà máy lọc nước biển thành nước ngọt An Bình	Thôn Bắc An Bình, Lý Sơn	2012/2012	200		có	1.000	